

Bản án số: 161/2021/HS-ST

Ngày: 30 – 11 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXXST-HS, ngày 18/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị K (còn lấy tên khác là Lâm Thị K, Lâm Thị Ngọc K, Nguyễn Thị Thùy Trang), sinh năm: 1979, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: Phòng số 2, nhà trọ số 230/5 Đường PĐ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Hoa; giới Th: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị U (đã chết); chồng, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/HSST ngày 11/7/1997, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản của công dân” (khi bị bắt lấy tên là Lâm Thị Ngọc K, sinh năm: 1976). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2008/HSST ngày 31/7/2008, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (khi bị bắt lấy tên là Lâm Thị K, sinh năm: 1979). Ngày 17/6/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc để chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, vì sử dụng trái phép chất ma túy; sau đó bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện 12 tháng, tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Phú Nghĩa, kể từ ngày 13/6/2013. Ngày

27/6/2016, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020 đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ, ngày 28/10/2020, Công an Phường 16, Quận 8 kiểm tra hành chính phòng trọ số 2, nhà số 230/5 Đường PĐ, Phường M, Quận B do Nguyễn Thị K thuê ở, tại phòng trọ còn có mặt Phạm Trung T. Qua kiểm tra, Công an yêu cầu K mở hộp thiếc để dưới nền nhà sát tường thì phát hiện bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy; nên Công an thu giữ vật chứng, dẫn giải K về trụ sở Công an Phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ của K 01 điện thoại OPPO, gắn sim số 0702975934 và 02 ống K tiêm. Lúc bị bắt quả tang, K khai tên Nguyễn Thị Thùy Trang. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo Bản kết luận giám định số 1884/KLGD-H ngày 04/11/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy Trang và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 (Ký hiệu mẫu m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3513g (không phẩy ba năm một ba gam), loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị K khai nhận: K và Phạm Trung T có mối quan hệ tình cảm giống như vợ chồng; từ tháng 6/2010, T thường xuyên đến chỗ ở của K chơi và thỉnh thoảng có ở lại đây vài ngày; cả hai cùng nghiện ma túy và nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy, trung bình 01 tháng/lần.

Vào khoảng 07 giờ, ngày 28/10/2020, K đi đến khu vực ngã ba đường HT – CS, Phường M, Quận B gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng, rồi mang về nhà. K phân gói ma túy mua được thành 02 gói và bỏ vào trong hộp thiếc, còn một ít ma túy K bỏ vào ống tiêm và rủ T cùng sử dụng; sau khi cả hai sử dụng xong thì tổ công tác Công an Phường đến kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Qua điều tra xác định, K đã tổ chức cho T sử dụng ma túy tổng cộng 03 (Ba) lần tại phòng trọ của K như trên (Lần 1: Vào tháng 8/2020 (không nhớ rõ ngày); lần 2: Vào tháng 9/2020 (không nhớ rõ ngày), lần 3: Vào ngày 28/10/2020).

Lời khai của Nguyễn Thị K phù hợp với lời khai của Phạm Trung T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1884/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy Trang, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8, chữ ký ghi tên Giám định viên Bùi Công Danh;

- 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, gắn sim số 0702975934;

- 02 ống K tiêm dùng để sử dụng ma túy và 01 hộp K loại sơn màu hồng xanh (dùng để chứa ma túy).

Đối với Phạm Trung T, qua điều tra xác định không phải là đồng phạm với Nguyễn Thị K, tuy nhiên T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bàn giao cho Công an Phường 16, Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Thị K, qua xác minh không rõ lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKSQ8 ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 và theo điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị K mức án:

- + Từ 08 năm tù đến 09 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;
- + Từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tổng hợp hình phạt theo quy định pháp luật.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1884/2021 (Q8), chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy Trang, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Bùi Công Danh (vì qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành trái phép);

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) ống bơm K tiêm, 01 (Một) hộp đựng bằng K loại sơn màu hồng xanh (vì đây là những dụng cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng);

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị K 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim liên lạc số 0702975934, số Imei: Không có (do không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo).

* Bị cáo Nguyễn Thị K thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận và không bào chữa, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như Cáo trạng đã nêu.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, vào khoảng 09 giờ, ngày 28/10/2020, tại phòng trọ số 2, nhà số 230/5 Đường PD, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị K còn khai nhận việc bị cáo đã lấy địa điểm nơi ở của mình quản lý (phòng trọ nêu trên) để tổ chức cho Nguyễn Trung T sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo (bị cáo K là người trực tiếp đi mua và cung cấp ma túy, cung cấp các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy).

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định, chất ma túy thu giữ có tổng khối lượng là 0,3513g (không phải ba năm một ba gam), loại Heroine; đủ khối lượng để truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (thuộc trường hợp Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt:

- Đối với vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Bị cáo Nguyễn Thị K thừa nhận đã 03 (Ba) lần tổ chức cho Nguyễn Trung T sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo tại nơi ở của bị cáo (phòng trọ số 2, nhà số 230/5 Đường PD, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) và tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung T cũng xác nhận lời khai như trên của bị cáo Nguyễn Thị K.

Do đó, bị cáo Nguyễn Thị K đã phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

mà bị cáo Nguyễn Thị K phải chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Thị K phải bị xét xử theo quy định tại tình tiết này.

[4] Đối với hình vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Bị cáo Nguyễn Thị K là người chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Trong lần xét xử này, bị cáo Nguyễn Thị K phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (đã từng nhiều lần bị Tòa án xét xử và từng nhiều lần bị bắt đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc), nhưng không chịu sửa chữa lỗi lầm, không chịu tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[8] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Thị K là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với Th chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo K phạm tội không nhằm mục đích hưởng lợi và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, khó thi hành (thu nhập không ổn định); nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng, không có chức vụ, không có công việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng liên quan:

- Đối với 01 (Một) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1884/2021 (Q8), chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy Trang, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Bùi Công Danh: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ trái phép, cấm lưu hành trái phép; nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (Hai) ống bơm K tiêm, 01 (Một) hộp đựng bằng K loại sơn màu hồng xanh: Là các dụng cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim liên lạc số 0702975934, số Imei: Không có: Do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K; nên trả lại cho bị cáo K.

[12] Đối với Phạm Trung T, qua điều tra xác định không phải là đồng phạm với Nguyễn Thị K, tuy nhiên T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bàn giao cho Công an Phường 16, Quận 8 xử lý theo thẩm quyền là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Thị K, qua xác minh không rõ lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý trong vụ án này, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với chủ căn nhà số 230/5 Đường PD, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; do không liên quan đến vụ án; nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị K:

+ 08 (Tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ 02 (Hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt tù chung của 02 (Hai) tội là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù Th kể từ ngày 28/10/2020.

- Về hình phạt bổ sung:

+ Không phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1884/2021 (Q8), chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy Trang, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Bùi Công Danh; 02 (Hai) ống bơm K tiêm; 01 (Một) hộp đựng bằng K loại sơn màu hồng xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị K 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim liên lạc số 0702975934, số Imei: Không có.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 10/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị K phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc